

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Sửa chữa, xây mới các hạng mục công trình trường học đạt chuẩn quốc gia năm 2025

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN QUAN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý Nhà nước của Bộ Xây dựng; Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 821/QĐ-UBND ngày 31/3/2025 của UBND huyện Văn Quan về việc điều chỉnh, bổ sung dự toán chi ngân sách Nhà nước năm 2025 cho các cơ quan, đơn vị kinh phí thực hiện chế độ chính sách và các nhiệm vụ phát sinh (đợt 2);

Theo đề nghị của Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Văn Quan tại Tờ trình số 435/TTr-PGDĐT ngày 11/4/2025 và Thông báo kết quả thẩm định số 21/TB-KTHT&ĐT ngày 21/4/2025 của Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị huyện.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Sửa chữa, xây mới các hạng mục công trình trường học đạt chuẩn quốc gia năm 2025 với các nội dung sau:

1. Tên công trình: Sửa chữa, xây mới các hạng mục công trình trường học đạt chuẩn quốc gia năm 2025.

2. Địa điểm xây dựng: huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn.

3. Tên chủ đầu tư: Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Văn Quan.

4. Mục tiêu đầu tư: khắc phục tình trạng xuống cấp của các hạng mục công trình, bổ sung cơ sở vật chất để đáp ứng nhu cầu học tập, sinh hoạt của nhà trường. Từng bước đầu tư hoàn thiện cơ sở vật chất để đảm bảo quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất trường học.

5. Nội dung và quy mô đầu tư xây dựng

5.1. Trường mầm non Tân Đoàn

a) Sửa chữa nhà lớp học 02 tầng

- Tháo dỡ mái cũ, lợp lại mái tôn liên doanh dày 0.40mm;
- Tháo dỡ hệ thống điện cũ, lắp đặt hệ thống điện, thiết bị điện mới;
- Phá dỡ lớp gạch lát nền cũ, lát lại nền bằng gạch ceramic 600x600mm;
- Cao bỏ lớp sơn cũ trong và ngoài nhà, sơn trong và ngoài nhà 01 lớp lót 03 lớp phủ;
- Phá dỡ lớp trát tường, trát lại tường trong và ngoài (lớp trát cột, dầm, trần giữ nguyên) bằng vữa xi măng mác 75;
- Tháo dỡ lan can hành lang, lan can cầu thang, thay mới hành lang, cầu thang;
- Phá dỡ lớp láng sê nô, chống thấm sê nô bằng sika 03 lớp;
- Tháo dỡ ống thoát nước cũ, thay mới ống thoát nước và cầu chắn rác;
- Sửa chữa bể sung vệ sinh và kho, phá dỡ bụi giăng;
- Bể sung bể tự hoại, bể tự ngầm;
- Tháo dỡ cửa đi, cửa sổ, hoa sắt; thay thế cửa đi + cửa sổ bằng cửa sắt sơn tĩnh điện, hoa sắt mới 12x12mm;

b) Các hạng mục phụ trợ:

- Xây mới hàng rào thép lưới b40;
- Sửa chữa cổng và hàng rào phía trước, trát vữa xi măng mác 75#, sơn 01 lớp lót 02 lớp phủ;
- Xây mới nhà xe khung thép, lợp mái tôn dày 0.40mm;
- Xây mới bồn hoa bằng gạch không nung, ốp gạch thẻ;

5.2. Trường PTDTBT TH&THCS Diêm He

a) Trường tiểu học

- Xây mới nhà xe khung thép, mái lợp tôn dày 0.40mm;
- Xây mới hàng rào thép lưới b40;
- Sửa chữa một đoạn hàng rào trước cổng trát vữa xi măng mác 75, sơn 01 lớp lót 02 lớp phủ;
- Xây mới bụi sân khấu, mái che sân khấu.

b) Trường THCS

- Sửa chữa nhà xe khung thép, lợp mái tôn dày 0.40mm;
- Xây mới hàng rào thép lưới b40;
- Xây mới cổng trường, lắp đặt biển cổng.

5.3. Trường mầm non Đồng Giáp (điểm trường Bắc Nam)

a) Xây mới nhà bếp

- Xây mới nhà bếp có kích thước (7,2x6,0)m tính theo trục; chiều cao từ nền nhà cao đến đỉnh mái 5,20m²; nền nhà cao 0,45m, mái cao 1,6m. Hành lang rộng 1,5m;

- Phần móng: chọn giải pháp móng tường xây gạch, giằng móng BTCT đá 1x2 mác 200, các chi tiết phần móng, bậc tam cấp xây gạch không nung vữa xi măng mác 75;

- Phần thân: kết cấu nhà dầm kết cấu BTCT. Hệ thống dầm, sàn đổ BTCT toàn khối đá 1x2 mác 200; lanh tô, ô văng BTCT đá 1x2 mác 200;

- Tường bao che, tường thu hồi, các chi tiết kiến trúc được xây bằng gạch không nung vữa xi măng mác M75; đất tôn nền nhà đầm chặt đất K90, nền nhà đổ bê tông đá 2x4 mác 150#;

- Phần mái: hệ thống xà gồ bằng thép hộp mạ kẽm 40x80x1.4mm. Mái lợp tôn chống nóng 03 lớp dày 0,40mm;

- Ngoài nhà: trát tường và các chi tiết dày 1,5cm; vữa xi măng mác 75; quét sơn ngoại thất 01 nước lót 02 nước phủ; các chi tiết khác sơn màu theo chỉ định bản vẽ thiết kế;

- Trong nhà: trát tường trong nhà, cột, lanh tô, má cửa, dầm, trần bằng vữa xi măng mác 75; quét sơn nội thất 1 nước lót 2 nước phủ, nền nhà lát gạch Ceramic 600x600mm;

- Sê nô: láng chống thấm vữa xi măng (VXM) mác 100 dày trung bình 30mm (quét Sika top seal 107 chống thấm 03 nước trước khi láng) đánh dốc về phía hồ thu nước;

- Tam cấp: lát đá Granite màu tím hoa cà;

- Hệ thống cửa: toàn bộ hệ thống cửa đi, cửa sổ dùng cửa sắt sơn tĩnh điện, cửa sổ các phòng dùng hoa sắt đặc 12x12mm sơn màu ghi sáng;

- Cấp, thoát nước:

+ Nước mưa từ mái công trình theo các ống đứng thu nước mái PVC D=90 thoát ra rãnh xung quanh nhà;

Hệ thống cấp nước sinh hoạt: nước được bơm từ giếng khoan hiện có vào bể nước bằng ống PPR D25; từ bể nước bơm lên téc nước mái bằng ống nhựa PPR đường kính d=25 mm (ngoài nhà chôn ngầm, trong nhà đi **ngầm** trong tường). Từ téc nước, nước được cấp cho bếp bằng ống nhựa PPR đường kính d=25 mm. Hệ thống ống cấp nước dùng ống nhựa PPR và phụ kiện PPR đồng bộ;

+ Hệ thống thoát nước: nước thoát từ sàn rửa ra ngoài bằng ống PVC D90;

+ Hệ thống thoát nước mưa: nước thoát từ sê nô ra xung quanh nhà bằng ống PVC D90;

- Thông gió, cấp điện chiếu sáng:

+ Thông gió bằng cửa đi, cửa sổ;

+ Giải pháp hệ thống điện chiếu sáng: chiếu sáng tự nhiên bằng các cửa sổ lấy ánh sáng;

+ Chiếu sáng điện với phòng đảm bảo phương thức chiếu sáng chung đều sử dụng đèn tuýt Led tiết kiệm điện có thành phần quang phổ màu trắng làm nền sáng;

+ Trong phòng có bố trí nguồn sáng thành từng dãy song song với tường có cửa sổ chính lấy ánh sáng;

+ Thiết kế cấp điện, chiếu sáng: nguồn điện cấp cho công trình được lấy từ cột điện ngoài nhà dùng dây cáp dẫn CU/XLPE/PVC tiết diện $(2 \times 6) \text{mm}^2$ cấp điện đến tủ điện tổng. Từ tủ điện tổng của nhà cấp điện đến các thiết bị điện. Dây dẫn cấp điện cho đèn, quạt bằng dây dẫn CU/PVC/PVC tiết diện $(2 \times 1,5) \text{mm}^2$; dây dẫn cấp điện cho ổ cắm, quạt hút mùi bằng dây CU/PVC/PVC tiết diện $(2 \times 4) \text{mm}^2$; dây dẫn cấp điện cho máy bơm dùng dây CU/PVC/PVC tiết diện $(2 \times 2,5) \text{mm}^2$. Toàn bộ dây dẫn điện đi ngầm trong tường.

+ Điện trong công trình dùng dây đi chìm trong trần và tường. Dây được bảo vệ bằng hệ thống ống nhựa mềm D16. Điện công trình được cung cấp từ nguồn điện chung. Chiếu sáng trong công trình dùng bóng đèn tuýt Led đơn $1 \times 40 \text{w}$, đèn hành lang dùng đèn Led nổi trần 18w (D220). Các thiết bị điều khiển đặt cao $H=1500 \text{mm}$ so với mặt nền hoàn thiện, ổ cắm đặt cao $H=400 \text{mm}$ so với mặt nền hoàn thiện. Các thiết bị điện bao gồm: công tắc, ổ cắm, bóng đèn các loại, Attomat.

b) Các hạng mục phụ trợ

- Xây mới hàng rào thép lưới b40;
- Đổ mới bê tông sân hè quanh nhà bếp mác 200 đá 1×2 dày 10cm ; lót bạt chống thấm.

5.4. Trường PTDTBT Tiểu học 2 Tri Lễ

a) Sửa chữa nhà bếp

- Tháo dỡ mái nhà, mái hiên cũ, lợp lại mái tôn liên doanh dày $0,40 \text{mm}$;
- Tháo dỡ máng thoát nước mái, lắp đặt máng thoát nước inox, ống thoát nước mái;
- Cạo bỏ lớp sơn cũ trong phòng ăn, sơn lại phòng ăn 01 lớp lót 02 lớp phủ;
- Tháo dỡ trần cũ phòng ăn, thay mới trần tôn phẳng.

b) Xây mới nhà kho

- Nhà kho xây mới có kích thước $(5,0 \times 5,0) \text{m}$ tính theo tim trục; chiều cao nền nhà đến đỉnh mái $4,70 \text{m}$; nền nhà cao $0,15 \text{m}$, mái cao $1,5 \text{m}$;
- Phần móng: sử dụng móng tường kết hợp giằng móng chịu lực, móng xây gạch không nung VXM mác 75#; đất tôn nền, đất đắp móng đầm chặt đất K90;
- Phần thân: tường bao che, tường thu hồi được xây bằng gạch không nung VXM mác M75, nền nhà đổ bê tông đá 1×2 mác 200 dày 100mm ; giằng, lanh tô sử dụng bê tông mác 200 đá 1×2 ;

- Ngoài nhà: trát tường dày 1,5cm; VXM mác 75; quét sơn 01 nước lót 02 nước phủ; các chi tiết khác sơn màu theo chỉ định bản vẽ thiết kế;

- Trong nhà: trát tường trong nhà, lanh tô, má cửa, dầm bằng VXM mác 50; quét sơn 01 nước lót 2 nước phủ, nền nhà lát gạch ceramic 500x500mm;

- Hệ thống cửa: toàn bộ hệ thống cửa đi, cửa sổ dùng cửa nhôm hệ 55, cửa sổ các phòng dùng hoa sắt đặc 12x12mm sơn màu ghi sáng;

- Trần nhà lắp đặt trần nhựa hoa văn khung sắt kích thước tấm nhựa 600x600mm;

- Phần mái: hệ thống xà gồ bằng thép hình hộp mạ kẽm 40x80x1.4mm. Mái lợp tôn liên doanh chiều dày tôn 0,40mm;

- Cấp điện: điện trong công trình dùng dây đi chìm tường. Dây được bảo vệ bằng hệ thống ống nhựa mềm D21 đi ngầm tường và trên trần. Nguồn điện lấy từ nhà bếp hiện có. Chiều sáng trong phòng dùng bóng đèn tuýt Led đôi 2x20w. Các thiết bị điều khiển đặt cao H=1500mm so với mặt nền hoàn thiện, ổ cắm đặt cao H=400mm so với mặt nền hoàn thiện. Dây dẫn cấp điện cho đèn dùng dây ruột đồng 2*1.5mm²; dây cấp điện cho ổ cắm dùng dây dẫn ruột đồng 2*2.5mm². Các thiết bị điện bao gồm: công tắc, ổ cắm, bóng đèn các loại, Attomat ...chúng loại của Việt Nam, Hàn Quốc, Liên doanh;

- Cấp, thoát nước: nước mưa từ mái thoát xuống sân bằng đường ống PVC D=90mm;

- Hè bê tông (diện tích 18,2m²) kết cấu từ trên xuống dưới gồm: bê tông xi măng mác 200 dày 10cm; nilông chống thấm.

c) Xây mới hàng rào: hàng rào xây mới trước cổng bằng thép hộp.

6. Loại, cấp công trình: công trình dân dụng, cấp IV.

7. Tổng mức đầu tư: 3.500.000.000 đồng (Bằng chữ: ba tỷ năm trăm triệu đồng chẵn). Trong đó:

Chi phí xây dựng:	2.969.585.879	đồng
Chi phí QLDA:	102.331.929	đồng
Chi phí tư vấn đầu tư:	313.951.047	đồng
Chi phí khác:	35.586.662	đồng
Chi phí dự phòng:	78.544.482	đồng

8. Nguồn vốn đầu tư: vốn sự nghiệp giáo dục, đào tạo hỗ trợ cơ sở vật chất năm 2025.

9. Hình thức quản lý dự án: Thuê t^o v^on quản lý dự án.

10. Thời gian thực hiện dự án: năm 2025.

Điều 2. Chủ đầu tư công trình có trách nhiệm tổ chức thực hiện theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Trưởng các phòng: Tài chính - Kế hoạch; Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị; Giáo dục và Đào tạo; Trưởng phòng Giao dịch số 19 - KBNNKV VI và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (t/h);
- CT, các PCT UBND huyện;
- Lưu: VT, KTHT&ĐT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hứa Phong Lan